

Đảng lãnh đạo phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường hiện nay

Party's leadership in promoting the role of the Vietnam Women's Union in environmental protection today

ThS. NGUYỄN THÚY MAI

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: nguyenmaihcma@gmail.com

Ngày nhận bài: 6/5/2026

Ngày phản biện: 17/5/2026

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2026

Chủ đề của bài viết thuộc lĩnh vực: Lý luận chính trị.

Tóm tắt: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là lực lượng quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường. Hội không chỉ tuyên truyền, vận động mà còn trực tiếp tổ chức nhiều hoạt động thiết thực góp phần cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống. Vì vậy, Đảng luôn quan tâm lãnh đạo phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của đất nước. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, chỉ rõ hạn chế, bài viết đề xuất một số giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường hiện nay.

Từ khóa: Đảng lãnh đạo; bảo vệ môi trường; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

Abstract: The Vietnam Women's Union is an important force in environmental protection. It not only disseminates information and mobilizes the public but also directly organizes a wide range of practical activities that contribute to environmental improvement and the enhancement of quality of life. Therefore, the Party has consistently attached importance to leading and promoting the role of the Vietnam Women's Union in environmental protection, thereby ensuring the country's sustainable development. Based on an assessment of the current situation and its existing limitations, the article proposes several solutions to strengthen the Party's leadership in promoting the role of the Vietnam Women's Union in environmental protection today.

Keywords: Party leadership; environmental protection; Vietnam Women's Union.

1. Đặt vấn đề

Bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu, vừa là nội dung cơ bản của sự phát triển bền vững của đất nước. Đảng cộng sản Việt Nam luôn xác định bảo vệ môi trường là nội dung trọng yếu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, việc phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có ý nghĩa quan trọng, bởi phụ nữ vừa là đối tượng chịu tác động trực tiếp từ các vấn đề môi trường, vừa là lực lượng quan trọng trong việc thay đổi hành vi, lối sống theo hướng thân thiện với môi trường. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp phụ nữ, đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ chấp hành đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hội là cầu nối giữa hội viên, phụ nữ với Đảng, Nhà nước, có mạng lưới rộng khắp từ Trung ương đến cơ sở, gắn bó mật thiết với đời sống gia đình và cộng đồng. Nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của môi trường đối với đời sống, sức khỏe của con người, nhiều năm qua, công tác bảo vệ môi trường đã trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, được các cấp Hội quan tâm, thực hiện với nhiều cách làm hay, sáng tạo và các mô hình hiệu quả, thiết thực góp phần cải thiện môi trường xung quanh, nâng cao chất lượng cuộc sống hội viên, phụ nữ và cộng đồng. Vì vậy, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đóng vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ môi trường. Tầm quan trọng và ý nghĩa của việc phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đối với công tác bảo vệ môi trường đã được Đảng khẳng định trong Nghị quyết số 41 - NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 15/11/2004 về “bảo vệ

môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ vừa phức tạp, vừa cấp bách, có tính đa ngành và liên vùng rất cao, vì vậy cần sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân” (Bộ Chính trị, 2004). Văn kiện Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh: “phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm”, đồng thời kế thừa quan điểm của Đảng tại Đại hội XI: “Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội”. Đảng xác lập rõ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong đó có Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam là lực lượng nòng cốt trong vận động hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng đất nước phát triển bền vững. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát huy vai trò trong công tác bảo vệ môi trường hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về bảo vệ môi trường và công tác phụ nữ. Tác giả sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu gồm nghiên cứu các văn kiện của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các báo cáo của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các công trình khoa học có liên quan; phương pháp lịch sử và logic nhằm làm rõ nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường; phương pháp thống kê, so sánh nhằm đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân trong công tác bảo vệ môi trường của tổ chức Hội dưới sự lãnh đạo của Đảng; phương pháp tổng kết thực tiễn được sử dụng để khái quát hóa các luận điểm, rút ra những vấn đề đặt ra, từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp, hiệu quả phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Thực trạng Đảng lãnh đạo phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường

Về nội dung lãnh đạo

Một là, Đảng lãnh đạo xác định quan điểm, mục tiêu và định hướng lớn đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về bảo vệ môi trường. Đảng xác định bảo vệ môi trường là một trong những trụ cột của phát triển đất nước, đồng thời nhấn mạnh Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam giữ vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, phụ nữ nhằm nâng cao nhận thức, hình thành lối sống xanh, tiêu dùng bền vững trong mỗi gia đình và cộng đồng. Từ các nghị quyết chuyên đề về bảo vệ môi trường và các văn kiện

Đại hội Đảng, cụ thể như Nghị quyết số 24 - NQ/TW về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, văn kiện đại hội Đảng từ đầu thời kỳ đổi mới (1986) đến nay, Đảng định hướng Hội tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường gắn với phong trào thi đua, xây dựng gia đình văn minh, đồng thời phát huy chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với các chính sách, chương trình phát triển liên quan đến môi trường. Bên cạnh đó, Đảng lãnh đạo Hội phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức các mô hình, phong trào bảo vệ môi trường phù hợp với thực tiễn, góp phần cải thiện môi trường xung quanh, nâng cao chất lượng cuộc sống hội viên, phụ nữ, cộng đồng, thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

Hai là, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa, chủ trương, nghị quyết thành các văn bản pháp luật, chính sách về bảo vệ môi trường có lồng ghép yếu tố giới và phát huy vai trò của phụ nữ, tạo khuôn khổ pháp lý thuận lợi cho tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường. Trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về bảo vệ môi trường, Nhà nước đã thể chế hóa thành hệ thống pháp luật, chính sách đồng bộ như Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NQ - CP, Thông tư số 02/2022/TT - BTNMT, Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chương trình quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường hiệu quả. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã đổi mới nội dung, phương thức thực hiện thông qua đưa nhiệm vụ bảo vệ môi trường gắn với các phong trào thi đua, đề án, cuộc vận động lớn của Hội như cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, phong trào “Chống rác thải nhựa”; Đề án tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia xử lý rác thải tại hội gia đình. Các văn bản trên thể hiện rõ sự chuyển hóa từ định hướng chính trị của Đảng sang hành động cụ thể của Nhà nước, chính quyền.

Ba là, Đảng lãnh đạo xây dựng tổ chức Hội và xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Trước hết, Đảng lãnh đạo củng cố tổ chức bộ máy của Hội theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả phù hợp với yêu cầu của hệ thống chính trị trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 18 - NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII. Trong công tác tinh gọn tổ chức bộ máy, các cấp Hội thực hiện nghiêm túc chủ trương của Trung ương Đảng. Trung ương Hội đã tinh giảm 72% đầu mối, riêng khối phong trào giảm 90% số ban chuyên môn. Việc thực hiện mô hình mới đã giúp tập trung đầu mối tham mưu, giảm đáng kể số lượng cán bộ tham mưu nhưng vẫn

bảo đảm hiệu quả hoạt động, thúc đẩy đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng sát cơ sở, sát nhu cầu của hội viên. Như vậy, với vai trò là tổ chức chính trị xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức Hội các cấp được kiện toàn theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, nâng cao tính chủ động trong triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường tại cơ sở. Các cấp Hội tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ, điều chỉnh cách thức triển khai công việc theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, giảm trung gian, tăng hiệu quả thực chất. Đồng thời, Đảng chú trọng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, kỹ năng công tác ngày càng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đổi mới, gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch để nâng cao chất lượng cán bộ, tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ theo vị trí việc làm qua thực tiễn và đào tạo trực tuyến.

Bốn là, Đảng đã lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị, các lực lượng liên quan trong việc phối hợp tiến hành công tác vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thông qua việc thiết lập và vận hành hiệu quả các cơ chế phối hợp. Trước hết, cơ chế phối hợp được thể hiện thông qua các chủ trương, nghị quyết của Đảng, tạo cơ sở chính trị để Hội phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường. Trên cơ sở đó, các chương trình, kế hoạch liên tịch giữa Hội với các bộ, ngành, đặc biệt Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã cụ thể hóa nội dung phối hợp về mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng, tạo điều kiện triển khai đồng bộ các hoạt động từ tuyên truyền, tập huấn đến xây dựng mô hình bảo vệ môi trường. Đồng thời cơ chế lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các phong trào thi đua yêu nước đã mở rộng phạm vi hoạt động của Hội, giúp huy động đông đảo hội viên, phụ nữ và cộng đồng cùng thực hiện các tiêu chí môi trường.

Năm là, Đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đối với hoạt động của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, việc triển khai các chương trình, phong trào do Hội phát động và hiệu quả thực tế của các mô hình bảo vệ môi trường tại cộng đồng. Thông qua đó, Đảng kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để tìm biện pháp khắc phục. Đồng thời, Đảng phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đối với việc thực thi các chính sách môi trường ở địa phương, từ đó nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu lực, hiệu

quả của công tác quản lý nhà nước về môi trường. Bên cạnh đó, Đảng lãnh đạo thực hiện nghiêm túc công tác sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả, nhân rộng mô hình hiệu quả và bổ sung, hoàn thiện chủ trương, giải pháp trong thời gian tới. Qua đó, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức Hội trong công tác bảo vệ môi trường ngày càng đi vào chiều sâu, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Về phương thức lãnh đạo

Một là, Đảng lãnh đạo thông qua việc ban hành chủ trương, nghị quyết, chỉ thị và định hướng lớn về bảo vệ môi trường gắn với phát huy vai trò của phụ nữ. Nhiều văn kiện quan trọng đã được ban hành, thể hiện rõ quyết tâm chính trị và trách nhiệm lãnh đạo của Đảng đối với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong công tác bảo vệ môi trường. Đặc biệt năm 2004, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bảo vệ môi trường đã được xác định là một quan điểm chỉ đạo quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Môi trường đã được đặt trong mối quan hệ hữu cơ với tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và định hướng phát triển bền vững lâu dài của đất nước. Tiêu biểu là Nghị quyết số 41 - NQ/TW năm 2004 của Bộ Chính trị xác định bảo vệ môi trường là nội dung cơ bản của phát triển bền vững, đồng thời nhấn mạnh việc huy động sự tham gia của toàn xã hội, trong đó có các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam giữ vai trò quan trọng trong tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ và nhân dân tham gia bảo vệ môi trường. Nghị quyết số 24 - NQ/TW năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng xác định ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ tài nguyên môi trường là nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của toàn hệ thống chính trị, đồng thời nhấn mạnh phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội, trong đó có Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong tuyên truyền, vận động cộng đồng và thúc đẩy lối sống thân thiện với môi trường. Đại hội XIV tiếp tục khẳng định yêu cầu phát triển bền vững trên cơ sở hài hòa giữa kinh tế, xã hội và môi trường và xác định “bảo vệ môi trường là trung tâm”. Trên cơ sở đó, Đảng định hướng Hội phát huy vai trò nòng cốt trong vận động hội viên, phụ nữ xây dựng gia đình văn minh, thực hiện lối sống thân thiện với môi trường và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Hai là, Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhằm thúc đẩy vai trò của các cấp Hội, hội viên, phụ nữ trong bảo vệ môi trường. Đảng định hướng nội dung tuyên truyền theo hướng toàn diện, gắn bảo vệ môi trường với phát triển bền vững, xây dựng gia đình văn hóa và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao nhận thức hướng tới thay đổi hành động vì

công tác bảo vệ môi trường. Nội dung tuyên truyền được cụ thể hóa thành các chủ đề thiết thực như: phân loại rác thải tại nguồn, giảm thiểu rác thải nhựa, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, xây dựng nếp sống xanh. Thông qua hệ thống Hội từ trung ương tới cơ sở, cùng với mạng lưới cán bộ Hội tới tận chi, tổ, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục vận động được tổ chức thực hiện cả về bề rộng lẫn chiều sâu nhằm cung cấp, trang bị kiến thức, kỹ năng về bảo vệ môi trường, quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên cho cán bộ Hội các cấp và hội viên, phụ nữ. Theo báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027, công tác tuyên truyền, vận động của Hội đạt kết quả tích cực. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh thành đã tổ chức gần 160 nghìn cuộc tập huấn, tuyên truyền cho gần 7,2 triệu lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ; tổ chức hội thảo, hội thi, giới thiệu các sản phẩm thân thiện với môi trường trên trang fanpage “Phụ nữ sống xanh”; số cơ sở Hội có mô hình tham gia giữ gìn vệ sinh môi trường là 11.488, hàng vạn tuyến đường tự quản (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2024). Cùng với các hoạt động hướng tới cộng đồng, công tác tuyên truyền thúc đẩy vai trò của các cấp Hội, hội viên, phụ nữ trong bảo vệ môi trường được thể hiện khá đậm nét thông qua tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng Trung ương và địa phương về kết quả hoạt động, các gương tập thể, cá nhân điển hình. Đồng thời, các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã triển khai nhiều mô hình phụ nữ bảo vệ môi trường hiệu quả thiết thực tại cộng đồng như phân loại và xử lý rác hữu cơ tại hộ gia đình, giảm rác thải nhựa, xây dựng các mô hình “Phụ nữ sống xanh”, trồng cây xanh... Đặc biệt, việc lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các phong trào thi đua như “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” đã tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Đảng đã lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh tuyên truyền và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, đồng thời vận động chị em tham gia, đóng góp, khai thác các nguồn lực xây dựng các mô hình phụ nữ bảo vệ môi trường góp phần thực hiện nếp sống văn minh, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Ba là, Đảng lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ. Đảng đã tập trung lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng đối với hoạt động của Hội trong công tác bảo vệ môi trường. Đảng đã ban hành Nghị quyết số 26 - NQ/TW năm 2018 về tập xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, thể hiện sự quan tâm của Đảng đối với công tác cán bộ, cán bộ nữ, nhất là đội ngũ cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp. Thông qua

quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng cán bộ, Đảng từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác và năng lực tổ chức thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn mới. Việc nâng cao chất lượng cán bộ Hội không chỉ giúp triển khai hiệu quả các phong trào phụ nữ mà còn góp phần đưa nội dung bảo vệ môi trường trở thành nhiệm vụ thường xuyên, có chiều sâu. Hội đã tập trung xây dựng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, đội ngũ tuyên truyền viên bảo vệ môi trường thông qua các khóa tập huấn hàng năm. Theo Báo cáo sơ kết công tác Hội giữa nhiệm kỳ 2022 - 2026, nửa đầu nhiệm kỳ, có hơn 133 nghìn lượt cán bộ chuyên trách Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội.

Bốn là, Đảng lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên công tác trong Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam. Đảng đã chỉ đạo tiến hành các đợt kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và đảng viên công tác trong Hội có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc xây dựng kế hoạch triển khai nghị quyết, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, vai trò tham mưu của ban chuyên môn, sự phối hợp giữa Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam với các ban, ngành, đoàn thể cũng như những kết quả đạt được của Hội trong công tác bảo vệ môi trường sau khi nghị quyết được triển khai. Cách thức kiểm tra, giám sát được đổi mới theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, bảo đảm tính dân chủ, khách quan và mang tính xây dựng. Cùng với công tác kiểm tra, Đảng đã quan tâm, lãnh đạo, tạo điều kiện để Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của phụ nữ khi tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường. Việc triển khai Quyết định số 217 - QĐ/TW, Quyết định số 218 - QĐ/TW của Bộ chính trị về giám sát và phản biện xã hội được thực hiện nền nếp. Các cấp Hội đã tích cực, trách nhiệm trong tham gia góp ý, phản biện xã hội dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường để có những kiến nghị với Nhà nước bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, đảm bảo lồng ghép giới.

Năm là, Đảng lãnh đạo thông qua tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam. Cán bộ, đảng viên trong Hội giữ vai trò nòng cốt, gương mẫu trong thực hiện lối sống xanh, chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và trực tiếp tham gia các phong trào tại cơ sở. Sự nêu gương này góp phần hướng dẫn, trang bị kiến thức kỹ năng, chuyển tải nội dung về bảo vệ môi trường tới đông đảo hội viên, phụ nữ,

từ đó nâng cao nhận thức hướng tới thay đổi hành động về công tác bảo vệ môi trường. Cán bộ, đảng viên trong Hội giữ vai trò hạt nhân trong xây dựng và duy trì các mô hình bảo vệ môi trường như “Phụ nữ sống xanh”, “Đường hoa”, “Nhà sạch, vườn đẹp”, “Phân loại rác tại nguồn”, “Thu gom phế liệu gây quỹ”... không chỉ góp phần cải thiện môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, mà còn tạo sinh kế, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn. Thông qua việc trực tiếp tham gia, hướng dẫn và kiểm tra, cán bộ, đảng viên vừa nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện mà còn củng cố niềm tin của hội viên đối với tổ chức Hội và sự lãnh đạo của Đảng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình Đảng lãnh đạo phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường vẫn còn một số hạn chế

Về nội dung lãnh đạo: 1) Việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng thành chương trình, kế hoạch ở một số nơi còn chậm, thiếu tính đồng bộ, dẫn đến hiệu quả triển khai chưa cao. 2) Công tác phối hợp giữa Hội với các cơ quan, tổ chức làm công tác bảo vệ môi trường chưa thật sự chặt chẽ, thiếu cơ chế ràng buộc rõ trách nhiệm, dẫn đến chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ. 3) Việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động bảo vệ môi trường của Hội còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

Về phương thức lãnh đạo: 1) Lãnh đạo bằng chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở một số địa phương còn thiếu cụ thể, việc triển khai chưa sâu. 2) Lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ chưa đảm bảo chất lượng đồng đều. 3) Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

3.2. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường hiện nay

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong công tác bảo vệ môi trường. Trong bối cảnh yêu cầu ngày càng cao về phát triển bền vững, cần sự quan tâm chỉ đạo sát sao và sự quyết tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp cùng với sự kiên trì, bền bỉ của các cấp, các ngành cùng chung tay bảo vệ môi trường. Để công tác này đạt hiệu quả thiết thực, cần tập trung triển khai đồng bộ một số biện pháp cụ thể sau: Trước hết, các cấp ủy và tổ chức đảng cần quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về bảo vệ môi trường là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Trong đó, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam không chỉ là tổ chức đại diện cho quyền và lợi

ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ mà còn là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên, phụ nữ nâng cao nhận thức hướng tới thay đổi hành động vì công tác bảo vệ môi trường. Trên cơ sở đó, cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo đưa nội dung phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và nhiệm kỳ. Nội dung này cần được xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân phụ trách. Đội ngũ cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu, tích cực chung tay tham gia nhiều hoạt động bảo vệ môi trường và tham gia các hoạt động do Hội phát động, thực hiện lối sống xanh, tiêu dùng bền vững, phân loại rác thải, giữ gìn vệ sinh môi trường; đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng cùng thực hiện. Đồng thời, duy trì chế độ làm việc định kỳ giữa cấp ủy và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam để kịp thời nắm bắt tình hình thực tiễn, định hướng hoạt động sát với yêu cầu của từng địa phương

Thứ hai, Đảng lãnh đạo Nhà nước tiếp tục cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về bảo vệ môi trường thành chính sách, luật pháp phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Hội, tạo hành lang pháp lý đầy đủ đồng bộ thúc đẩy vai trò nòng cốt của Hội trong công tác bảo vệ môi trường. Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Hội và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường. Xây dựng và thực hiện chính sách hỗ trợ cụ thể tạo điều kiện cho Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam các cấp và hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, trọng tâm là bảo đảm nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đẩy mạnh lồng ghép nội dung phát huy vai trò của Hội trong bảo vệ môi trường vào các chương trình đề án phát triển kinh tế xã hội, nhất là các chương trình mục tiêu quốc gia. Qua đó tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững

Thứ ba, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng thiết thực, bền vững, phát huy tính chủ động sáng tạo của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong công tác bảo vệ môi trường. Cấp ủy các cấp cần chuyển từ phương thức lãnh đạo chủ yếu dựa vào tuyên truyền, vận động theo từng đợt sang lãnh đạo bằng cơ chế, mô hình cụ thể và duy trì thường xuyên. Theo đó, cần định hướng công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường của Hội với nội dung thiết thực, dễ hiểu, gắn với đời sống hằng ngày, như bảo vệ môi trường gia đình, khu dân cư, phân loại rác thải tại nguồn, hạn chế sử dụng túi ni - lông, xây dựng lối sống thân thiện với môi trường. Hình thức tuyên truyền cần đa dạng, kết hợp giữa

phương thức truyền thống và ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau, nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận. Đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền thông qua đưa nhiệm vụ bảo vệ môi trường gắn với các phong trào thi đua, đề án, cuộc vận động lớn của Hội. Từ đó giúp hội viên, phụ nữ nhận thức rõ trách nhiệm và chủ động tham gia bảo vệ môi trường bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Quá trình lãnh đạo cần đề cao vai trò chủ thể của phụ nữ, lấy hiệu quả thực chất làm thước đo, gắn hoạt động bảo vệ môi trường với lợi ích thiết thân và đời sống hàng ngày của hội viên, phụ nữ. Đồng thời chú trọng tổng kết thực tiễn, hoàn thiện cơ chế khuyến khích, động viên và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả, các điển hình tiêu biểu của phụ nữ trong công tác bảo vệ môi trường. Cần có chính sách khen thưởng kịp thời, hỗ trợ nhân rộng các sáng kiến hiệu quả, qua đó tạo động lực thúc đẩy phong trào lan tỏa trong cộng đồng.

Thứ tư, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Trước hết, cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về môi trường, phát triển bền vững, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn cho cán bộ Hội các cấp nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng về bảo vệ môi trường, quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải thiết thực, gắn với thực tiễn, giúp cán bộ Hội các cấp có đủ năng lực tổ chức, hướng dẫn và triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường tại cơ sở. Nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động, tập hợp phụ nữ tham gia các phong trào bảo vệ môi trường. Cán bộ Hội cần được trang bị kỹ năng truyền thông, ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội để nâng cao khả năng tiếp cận và lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường trong cộng đồng. Các cấp Hội cần tổ chức các khóa tập huấn hàng năm để hướng dẫn lập kế hoạch hoạt động, thiết kế nội dung và thực hành truyền thông tương tác, tham gia đề xuất các mô hình phù hợp tại cộng đồng nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên bảo vệ môi trường. Đảng quan tâm lãnh đạo công tác quy hoạch, tuyển chọn và sử dụng cán bộ Hội, bảo đảm tính kế thừa, phát triển nhất là cán bộ trẻ, cán bộ có trình độ, năng lực và tâm huyết với công tác môi trường. Đồng thời có cơ chế đánh giá cán bộ gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Tăng cường điều kiện bảo đảm cho hoạt động của đội ngũ cán bộ Hội như kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, có chính sách khuyến khích động viên kịp thời nhằm tạo động lực cho cán bộ Hội yên tâm công tác, phát huy sáng kiến trong thực tiễn.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương của Đảng về

phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường. Đảng cần xây dựng và thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề tổ chức đảng và đảng viên công tác trong Hội về thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về bảo vệ môi trường phù hợp với đặc điểm của từng địa phương, đơn vị. Nội dung kiểm tra cần tập trung vào việc cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng, kết quả tổ chức thực hiện và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm, coi kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường là một tiêu chí quan trọng, qua đó nâng cao trách nhiệm, tạo động lực duy trì thường xuyên, liên tục các hoạt động bảo vệ môi trường. Đồng thời kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, cũng như chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hoặc thực hiện chưa hiệu quả. Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết theo định kỳ nhằm đánh giá đúng kết quả đạt được, rút ra bài học kinh nghiệm, phát hiện và nhân rộng cách làm hay, sáng tạo, mô hình hiệu quả thiết thực, góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của hội viên, phụ nữ và cộng đồng.

4. Kết luận

Bảo vệ môi trường, phát triển bền vững đất nước là quan điểm phát triển xuyên suốt của Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong công tác bảo vệ môi trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Thời gian tới, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc phát huy vai trò của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong bảo vệ môi trường góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đất nước, bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2004). *Nghị quyết số 41 -NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*. Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 24 - NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường*. Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Quốc hội Việt Nam (2020). *Luật Bảo vệ môi trường*. Hà Nội.
- Thủ tướng Chính phủ Việt Nam (2021). *Quyết định số 1658/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050*. Hà Nội.
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (2024). *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027*.